

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 57/2021/DS-ST

Ngày 29 - 10 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Hoàng.

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Hoài Thanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Huệ Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1964; địa chỉ: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1960; cư trú tại khu phố X, phường T, Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. (văn bản ủy quyền ngày 01/02/2021).

- Bị đơn: ông Phạm Anh N, sinh năm 1966; địa chỉ: ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Ông V, ông N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/02/2021 và lời khai có trong hồ sơ vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn V trình bày:

Ngày 11/10/2019, ông N có mượn của ông T tiền gốc 250.000.000 đồng và thỏa thuận miệng lãi suất 2%/tháng và tiền lãi ông N sẽ trả hàng tháng, còn tiền gốc thì hẹn đến ngày 11/04/2020 (âm lịch) (ngày 03/5/2020 dương lịch) thì sẽ trả một lần.

Từ khi mượn tiền ngày 11/10/2019 cho đến nay thì ông N không chịu trả tiền lãi cũng như tiền gốc như những gì đã thỏa thuận cho ông T và nhiều lần ông T điện thoại cũng như tìm đến trực tiếp gặp ông N để yêu cầu trả nợ, nhưng ông N không chịu trả tiền gốc và tiền lãi mà cứ hẹn.

Nay ông T yêu cầu ông N trả cho ông T số tiền gốc 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng và yêu cầu tính lãi suất 0,83%/tháng kể từ ngày 04/5/2020 (tức ngày 12/4/2020 âm lịch) cho đến khi giải quyết vụ án.

Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Phạm Anh N đến để giải quyết vụ án nhưng ông Phạm Anh N đều vắng mặt không rõ lý do cũng như không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trình bày:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự, không có vi phạm. Nguyên đơn trong vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn trong vụ án chấp hành không đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận, buộc ông Phạm Anh N có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Ngọc T số tiền là gốc 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng và tiền lãi vay theo mức lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 04/5/2020 đến ngày xét xử. Về án phí: ông Phạm Anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: ông Nguyễn Ngọc T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Anh N trả cho ông T số tiền gốc là 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng và yêu cầu tính lãi suất 0,83%/tháng kể từ ngày 04/5/2020 (tức ngày 12/4/2020 âm lịch) cho đến khi giải quyết vụ án. Đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào biên nhận ngày 11/10/2019 (bút lục 34) và lời trình bày của ông V thấy rằng: ngày 11/10/2019, ông N có mượn của ông T tiền gốc 250.000.000 đồng, hẹn đến ngày 11/04/2020 (âm lịch) (ngày 03/5/2020 dương lịch) thì sẽ hoàn trả lại. Ông V trình bày thỏa thuận miệng lãi suất 2%/tháng nhưng không có chứng cứ chứng minh. Giấy nợ không thể hiện lãi suất vay nên đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và không có lãi. Khi đến thời hạn trả tiền, ông N không trả tiền cho ông T là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ông T yêu cầu tính lãi với mức lãi suất là 0,83%/tháng tính từ ngày 04/5/2020 đến ngày xét xử là phù hợp khoản 4 Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự. Do đó, căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T, buộc ông N có nghĩa vụ trả cho ông T số tiền vay gốc là 250.000.000 đồng và tiền lãi trên số tiền vay gốc 250.000.000 đồng tính từ ngày 04/5/2020 đến ngày 29/10/2021 theo mức lãi suất 0,83%/tháng, cụ thể là: Số tiền nợ gốc 250.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 17 tháng 25 ngày = 37.004.167 đồng. Vì vậy, ông N có nghĩa vụ trả cho ông T số tiền là 287.004.167 (hai trăm tám mươi bảy triệu không trăm linh bốn nghìn một trăm sáu mươi bảy) đồng.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là $287.004.167 \times 5\% = 14.350.208$ (mười bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn hai trăm linh tám) đồng, nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc T đối với ông Phạm Anh N.

Buộc ông Phạm Anh N có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Ngọc T số tiền là 287.004.167 (hai trăm tám mươi bảy triệu không trăm linh bốn nghìn một trăm sáu mươi bảy) đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 250.000.000 đồng, tiền lãi là 37.004.167 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Ông Phạm Anh N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 14.350.208 (mười bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn hai trăm linh tám) đồng.

Ông Nguyễn Ngọc T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0007055 ngày 17/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thanh Hằng